

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CT
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81/2019/DS-ST**

Ngày 10/4/2019

V/v tranh chấp “Bồi thường thiệt hại
do tính mạng bị xâm phạm”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Thu Vân

Ông Đỗ Thanh Hiền

-Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Hà – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 4 năm 2019 và ngày 10/4/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 226/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp “Bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXX-ST ngày 26 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/QĐST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1/ **Lê Thị C**, sinh năm 1966 (có mặt);

2/ **Phạm Ngọc Đ**, sinh năm 1950 (có mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã P, Thị xã L, Tiền Giang.

(Ông Đ ủy quyền cho bà C theo giấy ủy quyền ngày 26/11/2018 tại UBND xã P, thị xã L, tỉnh Tiền Giang)

2. Bị đơn: Nguyễn Văn S, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện CT, Tiền Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1998 Địa chỉ: ấp X, xã H, huyện CT, Tiền Giang. (Chị T ủy quyền cho bà C theo giấy ủy quyền ngày 26/11/2018 tại UBND xã P, thị xã L, tỉnh Tiền Giang)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 02/7/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Lê Thị C và đại diện ủy quyền cho ông Phạm Ngọc Đ trình bày:

Bà và ông Phạm Ngọc Đ là cha mẹ ruột của anh Phạm Minh N. Vào khoảng 19 giờ ngày 24/12/2016 con bà được bạn chở đi dự sinh nhật ở cầu số 4 xã P, thị xã L, tỉnh Tiền Giang. Sau khi dự sinh nhật xong thì N có mượn xe bạn để chở bạn tên Trần Văn R ra hướng Quốc lộ 1. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày bà được người báo là N bị tai nạn ở dốc cầu H nên liền đến hiện trường. Khi đến nơi thì bà thấy xe SH màu trắng biển số 63B2-595.50 dựng quay đầu về hướng xã P, con bà đã được đưa đến Bệnh viện L cấp cứu nên bà đến Bệnh viện lo cho N. Do bị nặng nên N được chuyển xuống bệnh viện Đa khoa Tiền Giang, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị nhưng do vết thương quá nặng nên không qua khỏi, ngày 05/01/2017 Phạm Minh N tử vong.

Trong thời gian bà nuôi N nằm viện ở Chợ Rẫy thì Nguyễn Văn S có đến thăm, N thấy mặt Sang thì lên tiếng chửi, bà hỏi lý do thì S kể là do S tức giận nên chạy xe nhanh ra đường lớn đụng vào xe N đang xuống dốc cầu gây ra vụ tai nạn cho N.

Theo bà, lỗi gây ra vụ tai nạn dẫn đến việc N con bà bị chết là do S gây ra, nhưng do hiện trường được dựng lại không đúng ban đầu, không ai dám đứng ra làm chứng đúng sự thật nên Công an kết luận lỗi là do N và không khởi tố vụ án hình sự.

Nay bà và ông Đ khởi kiện, bà đại diện ủy quyền cho ông Đ yêu cầu anh Nguyễn Văn S bồi thường thiệt hại do tính mạng của con bà là Phạm Minh N bị xâm phạm, số tiền là 250.817.786đồng gồm: chi phí nằm viện và mai táng của Phạm Minh N là 174.817.786đồng; tổn thất tinh thần cho bà và ông Đ là 50.000.000đồng; chi phí bà và ông Đ nuôi N nằm viện trong 12 ngày là 6.000.000đồng; tiền cấp dưỡng cho con của N là 20.000.000đồng.

Chị Nguyễn Hoàng T thống nhất với ý kiến của bà C.

*Tại bản tự khai ngày 13/9/2019 bị đơn và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Nguyễn Văn S trình bày:

Việc yêu cầu của bà C và ông Đ anh không đồng ý vì anh không có lỗi, anh đã đưa 15.000.000đồng, nay anh chỉ đồng ý phụ bên bị hại là 50.000.000đồng.

Tại phiên tòa, bà C, ông Đ vẫn giữ yêu cầu khởi kiện. Anh S vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; đối với các đương sự:

nguyên đơn thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn thực hiện chưa đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Anh Nguyễn Văn S được triệu tập dự phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh S.

[2] *Về nội dung tranh chấp*:

Bà Lê Thị C và ông Phạm Ngọc Đ cho rằng anh Phạm Minh N chết là do anh Nguyễn Văn S gây ra nên khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Văn S bồi thường thiệt hại do tính mạng anh Phạm Minh N bị xâm phạm số tiền là 250.817.786đồng, gồm:

+Chi phí nằm viện và mai táng của Phạm Minh N là 174.817.786đồng;

+Tổn thất tinh thần cho bà và ông Đ là 50.000.000đồng;

+Chi phí bà và ông Đ nuôi anh N nằm viện trong 12 ngày là 6.000.000đồng;

+Tiền cấp dưỡng cho con của anh N là 20.000.000đồng.

Anh Nguyễn Văn S không đồng ý bồi thường vì anh cho rằng không có lỗi gây ra cái chết của anh Phạm Minh N, anh chỉ đồng ý hỗ trợ 50.000.000đồng.

Xét thấy, sau tai nạn xảy ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT có thụ lý vụ án tai nạn giao thông đường bộ và kết luận nội dung vụ án như sau: hồi 21 giờ ngày 24/12/2016 Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63S6-4833 đi từ đường kênh Kháng Chiến vừa đi ra đến đường tỉnh lộ 874 đoạn thuộc ấp M, xã H, huyện CT, tỉnh Tiền Giang. Sang định rẽ phải để tiếp tục điều khiển xe đi theo hướng Quốc lộ 1A đi xã P, thị xã L, tỉnh Tiền Giang. Lúc này Phạm Minh N điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B2-595-50 chở Trần Văn R đi trên đường tỉnh lộ 874 theo hướng từ xã P đi đường Quốc lộ 1A. N để xe va chạm xe S gây tai nạn. Hậu quả là Phạm Minh N bị thương đến ngày 05/01/2017 tử vong, Nguyễn Văn S và Trần Văn R bị thương, hư hỏng hai xe mô tô.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện có tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện và lấy lời khai của những người liên quan, người làm chứng trong vụ án. Qua quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT đã ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 103 ngày 26/5/2017 đối với vụ “Tai nạn giao thông đường bộ” xảy ra tại Tỉnh lộ 874 đoạn thuộc ấp M, xã H, huyện CT, tỉnh Tiền Giang ngày 24/12/2016 với nhận định nguyên nhân tai nạn là do lỗi hỗn hợp. Lỗi chính do Phạm Minh N điều khiển xe mô tô hai bánh lấn trái đường. Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô hai bánh từ đường

không ưu tiên ra đường chính không nhường đường chỉ là lỗi phụ. Do đó, vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên không có sự việc phạm tội xảy ra.

Theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 584 Bộ luật Dân sự thì “Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, ... thì phải bồi thường.....”; “Người gây thiệt hại không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp thiệt hại phát sinh hoàn toàn do lỗi của bên bị thiệt hại, ... “.

Về nguyên tắc bồi thường thiệt hại, khoản 4 Điều 585 Bộ luật dân sự quy định “Khi bên bị thiệt hại có lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra”.

Theo hướng dẫn tại Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (NQ 03/2006), thì thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm gồm chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, chăm sóc người bị thiệt hại trước khi chết; chi phí hợp lý cho việc mai táng gồm: các khoản tiền mua quan tài, các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khăn tang, hương, nến, hoa và các khoản chi phí khác phục vụ cho việc chôn cất theo thông lệ chung. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí cúng tế, lễ bái, ăn uống, xây mộ, bốc mộ; khoản tiền cấp dưỡng cho những người mà người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng trước khi chết và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần.

Đối với các khoản yêu cầu của nguyên đơn:

Chi phí nằm viện và mai táng của Phạm Minh N nguyên đơn yêu cầu là 174.817.786đồng; Hội đồng xét xử thấy có những khoản không hợp lý theo quy định pháp luật nên chỉ chấp nhận những khoản sau: tiền xe chuyển anh N từ Bệnh viện L đến Bệnh viện đa khoa Tiền Giang là 400.000đồng; chi phí phẫu thuật gây mê hồi sức tại Bệnh viện Đa khoa Tiền giang là 5.503.778đồng; chi phí vận chuyển anh N đến Bệnh viện Chợ Rẫy là 900.000đồng; các chi phí tại Bệnh viện Chợ Rẫy là 33.066.008đồng; chi phí chuyển xác anh N về Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang mổ tử thi là 1.200.000đồng; chi phí chuyển xác anh N về nhà là 550.000đồng; tiền mua quan tài và các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, ... là 28.000.000đồng; ghế thờ là 7.000.000đồng; vật liệu xây mộ là 49.398.000đồng. Tổng cộng là 126.017.786đồng.

Chi phí bà C và ông Đ nuôi anh N nằm viện trong 12 ngày là 6.000.000đồng; Hội đồng xét thấy anh N nằm viện từ đêm ngày 24/12/2016 đến ngày 05/01/2017 thì tử vong là 12 ngày, thời gian này bà C, ông Đ phải chăm sóc anh N trong thời gian điều trị nên phải tốn chi phí. Theo hướng dẫn tại tiểu mục 1.3 mục 1 phần II của Nghị quyết 03/2006 thì có quy định về chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại. Mức yêu cầu của bà C, ông Đ là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tiền cấp dưỡng cho con của N là 20.000.000đồng. Con anh N là bé Phạm Nguyễn Khánh A, sinh ngày 04/8/2016, khi anh N chết bé mới 05 tháng tuổi. Theo bà C thì khi anh N còn sống, anh N và chị T trực tiếp chăm sóc con, bà thì phụ chi phí, sau khi anh N chết thì do chị T trực tiếp chăm sóc nhưng bà và ông Đ vẫn là

người phụ chi phí nuôi dưỡng. Mức bà C và ông Đ yêu cầu là không cao nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tổn thất tinh thần cho bà và ông Đ là 50.000.000đồng. Theo bà C, bà có 03 người con trai và 02 người con gái nhưng đã chết 02 con trai và nay là Nhật nên bà và ông Đ bị tổn thất tinh thần rất lớn. Bà và ông Đ đã lớn tuổi nên có nhiều bệnh trong người, khi anh N còn sống thì phụ ông bà buôn bán, khi cần đi khám chữa bệnh thì anh N là người chở đi, nay anh N đã chết nên ông bà phải thuê xe để đi. Theo quy định tại khoản 2 Điều 591 Bộ luật Dân sự thì mức bồi thường để bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại nếu không có thỏa thuận thì mức tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá một trăm lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Hiện nay lương cơ sở là 1.390.000đồng/tháng. Việc anh N chết là lỗi vô ý của anh S, không ai mong muốn xảy ra, dù anh N chết là một mất mát lớn với bà C và ông Đ không tiền bạc nào có thể bù đắp được. Tuy nhiên, hiện nay ông bà đã tạm ổn định tinh thần, vẫn buôn bán và làm ăn bình thường nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận 30 tháng là 41.700.000đồng.

Tổng cộng 04 khoản là 193.717.786đồng.

Bà C và ông Đ cho rằng việc anh N bị tai nạn và tử vong là do anh S gây ra, hiện trường vụ án được dựng lại không đúng thực tế, những người liên quan và người làm chứng không khai đúng sự thật nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT mới không khởi tố vụ án. Bà C và ông Đ trình bày nhưng không có chứng cứ gì chứng minh cho lời trình bày của ông bà nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét.

Trong vụ án này, theo Kết luận của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT thì nguyên nhân tai nạn là do lỗi hỗn hợp, anh N lấn trái đường là lỗi chính, anh S từ đường không ưu tiên ra đường chính không nhường đường là lỗi phụ. Như vậy cả hai cùng có lỗi và việc anh N chết là lỗi vô ý của anh S nên không có cơ sở để buộc anh S bồi thường toàn bộ. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định lỗi 6/4 để buộc anh S bồi thường cho bà C và ông Đ là 04 phần với số tiền là 77.487.114đồng. Anh S đã đưa trước 15.000.000đồng nên còn phải bồi thường tiếp 62.487.114đồng.

[3] *Về án phí*: đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 147; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

1. Buộc anh Nguyễn Văn S bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị C và ông Phạm Ngọc Đ số tiền 62.487.114đồng.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn S phải chịu là 3.124.355đồng.

3. Về quyền kháng cáo: bà C, ông Đ, chị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 gày kể từ ngày tuyên án. Anh S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CT;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Các đương sự;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Bảnh